

An Giang, ngày 20 tháng 8 năm 2020

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(06 tháng đầu năm 2020)**

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá tình hình

Tình hình kinh tế - xã hội trong 6 tháng đầu năm 2020 diễn ra trong bối cảnh dịch bệnh Covid – 19 bùng phát mạnh trên phạm vi toàn cầu, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi hoạt động của nền kinh tế các quốc gia trên thế giới. Trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tăng trưởng tích cực của năm 2019, nhưng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức của dịch Covid – 19 diễn biến phức tạp khó lường làm tăng trưởng ở hầu hết các ngành lĩnh vực chậm lại, tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao. Bên cạnh đó, hạn hán xâm nhập mặn diễn ra sớm ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng nông thủy sản.

Nhìn chung 06 tháng đầu năm 2020 Công ty gặp nhiều khó khăn, do dịch bệnh diễn biến phức tạp, giá cả thất thường, gây khó khăn cho hàng hóa xuất nhập qua cảng, nhất là các mặt hàng nông thủy sản chủ lực của tỉnh An Giang.

Trước tình hình đó, HĐQT Công ty có những định hướng chỉ đạo kịp thời, cùng với sự điều hành quyết liệt của Ban Tổng giám đốc công ty, sự đồng lòng nhất trí của tập thể CB.CNV, người lao động trong đơn vị, và sự hỗ trợ tin tưởng của khách hàng, quý cổ đông đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu 06 tháng đầu năm 2020 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đề ra. Người lao động có việc làm ổn định, các chế độ tiền lương, tiền thưởng được đảm bảo, người lao động yên tâm công tác.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD 06 tháng đầu năm 2020

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020	TH 06 tháng đầu năm 2020	Tỷ lệ %	Tỷ lệ % so CK
1. Sản lượng hàng hóa thông qua	Tấn	1.610.000	876.647	54,45	97,07
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	62.300	31.254	50,17	83,80
3. Lợi nhuận trước thuế	//	5.250	3.752	71,47	79,58
4. Lợi nhuận sau thuế	//	4.200	2.978	70,90	79,39
5. Số phải nộp Ngân sách	//	6.872	4.105	59,74	101,31

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Về công tác đầu tư: Để tiếp tục mở rộng sản xuất, kinh doanh, nhất là khai thác dịch vụ logistics đóng rút hàng container tại Cảng, bốc xếp hàng rời,... Công ty đầu tư 02 xe cuốc và 01 cần trục 65 tấn để đáp ứng phương án tác nghiệp về bốc xếp hàng hóa tại cảng theo yêu cầu khách hàng. Các thủ tục đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật Nhà nước.

- Về thực hiện các dự án: Đang thực hiện quyết định của UBND TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang về việc thu hồi đất các hộ dân trong Dự án mở rộng Cảng Mỹ Thới. Trước mắt tách phần đất công trong dự án gần 2ha làm thủ tục thuê đất 50 năm, để đủ điều kiện đầu tư các hạng mục mở rộng khai thác tăng nguồn thu.

- Về Công tác kinh doanh: Duy trì ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cơ sở chất lượng dịch vụ hiện có, đem lại doanh thu và có lợi nhuận. Có mối quan hệ gắn kết với các khách hàng truyền thống, các đơn vị logistics,..., ký kết các hợp đồng kinh tế đảm bảo tính pháp lý và hiệu quả.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ)

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến trực tiếp bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	26 /NQ- ĐHĐCĐ	12/06/2020	Thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 tổ chức ngày 12/6/2020. - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020; - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2020; - Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020; - Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; - Tờ trình Quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 - Tờ trình Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2020 - Tờ trình chi trả thù lao cho HĐQT, BKS công ty năm 2019 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2020; - Tờ trình chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo năm tài chính 2020.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú	SLCP sở hữu/Đại diện vốn góp SCIC	Tỷ lệ (%)
-----	-----------	---------	---------	---	-----------

1	Lê Việt Thành	CT HĐQT	Không điều hành	0/2.760.000	0%/20%
2	Bùi Thành Hiệp	PCT HĐQT	Tổng Giám đốc	2.400/1.794.000	0,02%/13%
3	Trần Văn Cam	TV HĐQT	P.Tổng Giám đốc	1.200/1.518.000	0.01%/11%
4	Trần Tấn Phong	TV HĐQT	P.Tổng Giám đốc	1.300/1.239.600	0,01%/8,98%
5	Nguyễn Quốc Bảo	TV HĐQT	Không điều hành	1.579.000/0	11,44%/0%
6	Lê Văn Phúc	TV HĐQT	Không điều hành	529.000/0	3,83%/0%
7	Nguyễn Việt Hùng	TV HĐQT	Độc lập	0	0%

2. Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên HĐQT và công tác chỉ đạo của HĐQT

Trong 06 tháng đầu năm 2020, HĐQT Công ty duy trì đầy đủ các cuộc họp lệ quý, các thành viên tham dự họp đạt tỷ lệ 100%. Đồng thời có Nghị quyết, Quyết định thông qua tại các phiên họp, đều được sự nhất trí cao của các thành viên, nội dung mang tính chỉ đạo, định hướng để Ban điều hành cùng CB.CNV, người lao động thực hiện nghiêm túc. HĐQT luôn chủ động nắm tình hình hoạt động kinh doanh tại công ty, để có những giải pháp nhằm góp phần phát triển SXKD, đảm bảo tối ưu hóa lợi nhuận Quý cổ đông. Đồng thời tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống cho CB.CNV, người lao động trong công ty.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong 6 tháng đầu năm 2020, HĐQT đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của Ban Tổng giám đốc theo đúng chức năng thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, cụ thể

- Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành (Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung, Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 195/2017/TT-BTC và Thông tư 155/2015/TT-BTC) về quản trị công ty và công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định về tình hình sản xuất, kinh doanh cho cổ đông, cơ quan quản lý Nhà nước và các bên liên quan dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác và kịp thời.

- Rà soát thống nhất các nội dung báo cáo trình trước Đại hội Đồng cổ đông thường niên Công ty tổ chức vào ngày 12/6/2020.

- Duy trì chế độ báo cáo định kỳ đối với HĐQT của Ban Tổng giám đốc về tình hình kinh doanh và điều hành công ty.

- Các thành viên HĐQT không điều hành và thành viên độc lập HĐQT đã góp phần tích cực trong việc nâng cao tính độc lập, khách quan, minh bạch, hiệu quả và chất lượng các quyết định của HĐQT.

4. Công tác tổ chức và nhân sự cho bộ máy quản lý điều hành Công ty

HĐQT xác định những công tác trọng tâm cần phải lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện là luôn kiện toàn tổ chức, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ xếp dỡ để mang lại hiệu quả, đáp ứng sự kỳ vọng của Quý cổ đông. Thống nhất giao Ban điều hành công ty tiếp tục, rà soát kiện toàn bộ máy tổ chức, đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ

quản lý và điều hành hoạt động SXKD theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng, hiệu quả, an toàn.

Trong 06 tháng đầu năm 2020, HĐQT ra các Nghị quyết, Quyết định như sau:

- Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT, ngày 12/3/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc đầu tư mua 02 xe cuộc và 01 căn trực 65 tấn.

- Nghị quyết số 25/NQ-HĐQT, ngày 08/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc đánh giá kết quả hoạt động SXKD quý I năm 2020 và các nội dung chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Quyết định số 01/QĐ-HĐQT, ngày 25/5/2020 của Hội đồng quản trị về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

- Quyết định số 02/QĐ-HĐQT, ngày 25/5/2020 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

- Quyết định số 03/QĐ-HĐQT, ngày 18/6/2020 của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức bằng tiền đối với cổ phiếu CTCP Cảng An Giang.

- Quyết định số 04/QĐ-HĐQT, ngày 18/6/2020 của Hội đồng quản trị về việc Quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2019.

- Quyết định số 05/QĐ-HĐQT, ngày 18/6/2020 của Hội đồng quản trị về việc Giao Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2020.

- Quyết định số 06/QĐ-HĐQT, ngày 18/6/2020 của Hội đồng quản trị về việc Giao quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020.

Bên cạnh, Ban điều hành cũng tiếp tục hoàn chỉnh đồng bộ các văn bản pháp lý, các quy định nội bộ, theo chức năng, nhiệm vụ để bảo đảm tính chủ động, phối hợp nhịp nhàng của bộ máy điều hành các cấp trong công ty. Đặc biệt là thực hiện tốt các quy định tiết giảm các chi phí như: đầu tư, sửa chữa, mua sắm chưa cần thiết; chi phí hội nghị, khánh tiết, tiếp khách,.. nhằm để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

4. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông

- Ban kiểm soát Kiểm tra, giám sát để đảm bảo công ty thực hiện đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

- Kiểm tra và thẩm định báo cáo sản xuất, kinh doanh và báo tài chính của công ty quý, 06 tháng.

5. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty. Thường xuyên trao đổi thông tin và tài liệu liên quan.

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.

6. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020

Hội đồng quản trị luôn thể hiện sự quyết tâm, cố gắng và trách nhiệm của mình đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động SXKD của Công ty và trách nhiệm đối với cổ đông. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tuy 06 tháng đầu năm 2020, gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh Covid – 19 tác động mạnh đến ngành vận tải. Nhưng đối với Công ty các mặt công tác cơ bản đáp ứng được yêu cầu cho hoạt động SXKD như: Duy trì hoạt động sản xuất, có lợi nhuận, đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động.

Công ty đã thực hiện những nội dung của Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua bao gồm:

- Đã tiến hành thông báo và chi trả cổ tức năm 2020 cho các cổ đông.
- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh 06 tháng đầu năm 2020, trong đó có kế hoạch chi trả cổ tức.
- Thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phân bổ các quỹ theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
- Đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 là Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT 06 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Phương hướng hoạt động

Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty 06 tháng cuối năm 2020 dự báo sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn do làn sóng dịch covid – 19 bùng phát trở lại, diễn biến phức tạp sẽ tác động đến các lĩnh vực như du lịch, vận tải, hoạt động xuất nhập khẩu. Từ đó, đặt ra không ít những khó khăn, thách thức đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty trong 06 tháng cuối năm.

Trước tình hình đó HĐQT sẽ tiếp tục định hướng cho sự phát triển công ty theo hướng các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 đề ra phần đầu cuối năm đạt và vượt, đảm bảo lợi ích của các cổ đông. Các chỉ tiêu kinh doanh dự kiến 06 tháng cuối năm như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2020	Dự kiến kế hoạch 06 tháng cuối năm 2020
1. Sản lượng hàng hóa thông qua	Tấn	1.610.000	740.000
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	62.300	31.100
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	5.250	2.100
4. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.200	1.575
5. Nộp ngân sách	Tr.đồng	6.872	2.800

2. Đối với hoạt động SXKD và các công tác khác của Hội đồng quản trị

Năm 2020 là năm cuối thực hiện kế hoạch 5 năm về phát triển sản xuất, kinh doanh được Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2016 – 2020 của Công ty đặt ra. Do đó, Hội đồng quản trị và Ban điều hành sẽ tiếp tục phát huy mạnh mẽ những thế mạnh sẵn có của

Công ty, đồng thời khắc phục những khó khăn, để thúc đẩy hơn nữa hoạt động SXKD của đơn vị đạt hiệu quả cao.

- Về các dịch vụ trọng tâm: Duy trì và nâng cao chất lượng các dịch vụ thế mạnh của Công ty như: dịch vụ xếp dỡ, giao nhận, kho hàng, lai dắt, cung ứng tàu biển,...đồng thời tận dụng những lợi thế về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có, kết hợp linh hoạt các phương thức để hình thành chuỗi dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty.

- Về hoạt động liên doanh, liên kết: Tiếp tục tăng cường và mở rộng kết hợp chặt chẽ với các đối tác, chủ hàng, các đơn vị khai thác dịch vụ logistics, các nhà đầu tư, các công ty có tiềm lực... để tận dụng tốt cơ hội kinh doanh trước mắt cũng như lâu dài.

- Về hoạt động đầu tư dự án: Trước mắt hoàn tất các thủ tục thuê đất 50 năm đối với phần diện tích đất công (khoảng 2 ha) trong Dự án mở rộng cảng, với quy mô 4,1ha; đồng thời kết hợp các đơn vị chức năng, sớm để giải phóng mặt bằng 01 hộ dân cấp sông hậu sát dự án xây dựng kè thuộc Sở GTVT củ, để tạo mặt bằng lập phương án đóng rút hàng container tại bãi.

- Bên cạnh tăng cường các giải pháp hoạt động công ty:

+ Đẩy mạnh và làm tốt công tác tiếp thị đối với 02 mặt hàng chiến lược hiện nay là gạo đóng container và gạo xuất khẩu. Bên cạnh có chính sách chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ tạo uy tín với chủ hàng, chủ tàu đến cảng, xây dựng và phát triển thương hiệu mạnh để giữ vững và mở rộng thị phần cho công ty.

+ Áp dụng các biện pháp tích cực để thu hồi nợ đọng; bảo toàn và phát triển vốn, đáp ứng được yêu cầu về sản xuất và đầu tư.

+ Thực hiện triệt để các chủ trương tiết kiệm tránh thất thoát, lãng phí cho doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

+ Quản lý và sử dụng linh hoạt, hợp lý lao động trên cơ sở khối lượng công việc hiện có, bên cạnh gắn liền quyền lợi với kết quả công việc nhằm khuyến khích người lao động nâng cao năng suất hiệu quả công tác.

Trên đây là báo cáo hoạt động 06 tháng đầu năm 2020 và định hướng hoạt động 06 tháng cuối năm 2020 của HĐQT công ty Cổ phần Cảng An Giang. HĐQT, Ban điều hành và CB.CNV Công ty bằng quyền hạn và nhiệm vụ được giao sẽ phấn đấu để thực hiện đạt kết quả cao nhất Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 giao./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc C.ty;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VP.HĐQT.



LÊ VIỆT THÀNH

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Kinh tế - xã hội nước ta 6 tháng đầu năm 2020 diễn ra trong bối cảnh dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Covid-19) bùng phát mạnh trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới. Trong nước dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường làm tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực chậm lại; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao. Bên cạnh đó, hạn hán, xâm nhập mặn diễn ra sớm ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng cây trồng.

Là Cảng biển nằm trong khu vực Đồng bằng sông Cửu long mặt hàng chủ lực thông qua Cảng hàng năm chiếm tỷ trọng hơn 50% tổng sản lượng hàng hóa thông qua Cảng là gạo thì đây là một vấn đề hết sức khó khăn trong SXKD. Bên cạnh đó tình trạng cạnh tranh giữa các Cảng diễn ra gay gắt, nhất là việc cạnh tranh về giá làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD.

Luồng hàng hải vào cảng qua cửa Định An và Kênh Quan Chánh Bó vẫn chưa thật sự thông thoáng cho các tàu trọng tải lớn. Hệ thống trang thiết bị còn lạc hậu, thiếu đồng bộ, mức tiêu thụ nhiên liệu, sửa chữa cao.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.

Trong bối cảnh tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp ảnh hưởng rất lớn đến toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhưng với kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực khai thác cảng, nhận định tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp lâu dài nên ngay từ đầu năm Tổng giám đốc cùng với Ban điều hành Công ty đã đề ra nhiều giải pháp cụ thể cho từng lĩnh vực, bám sát nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 thông qua. Chỉ đạo, triển khai mọi nguồn lực sản xuất để hoàn thành kế hoạch đề ra.

Qua 6 tháng triển khai thực hiện, các phòng chuyên môn và các Xí nghiệp trực tiếp sản xuất trong toàn công ty đã nỗ lực hết sức phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN	% SO VỚI KẾ HOẠCH NĂM	% SO VỚI CÙNG KỲ
1	Sản lượng thông qua	Tấn	876.647	54,45	97,07
2	Doanh thu	Tỷ đồng	31,254	50,17	83,80
3	Lợi nhuận trước thuế	“	3,752	71,47	79,58
4	Nộp ngân sách	“	4,040	58,8	99,7
5	Thu nhập bình quân tháng	Triệu đồng/ người/tháng	6,3		

2. Phân tích 1 số chỉ tiêu:

Qua các chỉ tiêu trên cho thấy mặt dù các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra nhưng không bằng cùng kỳ.

Mặt hàng chủ lực thông qua Cảng 6 tháng đầu năm vẫn là gạo chiếm 66% tổng sản lượng hàng hóa thông qua Cảng. Kế đến là container (đa số dùng để đóng gạo) chiếm 20,4%, còn lại là các mặt hàng như gỗ nhập khẩu, phân bón, clinker chiếm tỷ trọng khoảng 13,6%.

- Gạo xuất khẩu: Sản lượng gạo xuất khẩu thông qua Cảng 6 tháng đầu năm gần 400.000 tấn đạt 71,3% kế hoạch năm và bằng 132,2% so với cùng kỳ. Mặt dù 6 tháng đầu năm bị ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh hoành hành, có lúc Chính phủ phải áp dụng chính sách hạn ngạch trong xuất khẩu gạo và các vấn đề về phòng chống dịch bệnh như phải cách ly, kiểm tra y tế 14 ngày đối với các tàu về từ vùng dịch, làm ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng hàng hóa thông qua Cảng. Tuy nhiên 6 tháng đầu năm sản lượng gạo xuất khẩu thông qua Cảng vượt kế hoạch đề ra và tăng hơn 32% so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do các nước trong khu vực như Philippines, Malaysia, Timo, Trung Quốc tăng cường nhập khẩu gạo để đảm bảo lương thực trong thời kỳ diễn biến phức tạp của dịch Covid-19. Năm bắt được nhu cầu này, nhận định đây là lợi thế lớn đối với Cảng An Giang. Tổng Giám đốc Công ty đã chỉ đạo, điều hành các tổ khai thác hàng hóa tiếp cận khách hàng, có những chính sách hỗ trợ khách hàng đồng thời đôn đốc chỉ đạo các bộ phận trực tiếp sản xuất trong việc xếp dỡ, giao nhận hàng hóa đạt tiến độ, năng suất và chất lượng theo yêu cầu của khách hàng. Từ đó Cảng An Giang vẫn giữ vững thị phần gạo xuất khẩu bằng tàu biển (Tàu có tải trọng từ 4.000 DWT đến 6.000 DWT) với các cảng trong khu vực.

- Hàng nhập khẩu: 6 tháng đầu năm hàng nhập khẩu thông qua Cảng chủ yếu là gỗ với sản lượng 26.555 tấn chỉ đạt 25,3% kế hoạch năm và bằng 51,5% so với cùng

kỳ. Sản lượng hàng hóa nhập khẩu thông qua Cảng sụt giảm là do ảnh hưởng của dịch bệnh các quốc gia áp dụng chính sách cách ly xã hội, đóng cửa biên giới gây khó khăn cho việc mua bán hàng hóa, mặt khác hàng hóa không tiêu thụ được, tồn kho nhiều nên khách hàng cũng hạn chế nhập khẩu. Riêng đối với mặt hàng phân xá nhập khẩu đóng gói tại Cảng thì 6 tháng đầu năm khách hàng không nhập. Nguyên nhân là do giá phân bón trong nước thấp hơn giá nhập khẩu và khách hàng cũng gặp khó khăn trong việc xuất khẩu hàng hóa do các nước đóng cửa biên giới, cách ly phòng dịch Covid-19.

- Hàng nội địa (*Gạo, gỗ, clinker*): Sản lượng thông qua cảng 6 tháng đầu năm đạt 211.000 tấn đạt 46% kế hoạch năm và bằng 70,5% so với cùng kỳ. Cụ thể như sau:

+ Gạo nội địa: 6 tháng đầu sản lượng thông qua cảng 178.307 tấn đạt 58,5% kế hoạch năm và bằng 97,5% so với cùng kỳ. Do mặt hàng này chủ yếu tiêu thụ ở các tỉnh phía bắc và gạo dự trữ quốc gia nên sản lượng không tăng trưởng so với cùng kỳ.

+ Clinker: Mặt hàng này sụt giảm nghiêm trọng trong 6 tháng đầu năm 2020. Mặc dù các khách hàng truyền thống vẫn tiếp tục hợp tác nhưng do tình hình dịch bệnh nên hàng hóa tiêu thụ chậm các nhà máy Xi măng trong khu vực hạn chế nhập nguyên liệu sản xuất, bên cạnh đó do vào mùa vụ nên các phương tiện vận chuyển tập trung vận chuyển lúa, gạo nên thiếu phương tiện vận chuyển dẫn đến tình trạng tàu chờ dỡ hàng rất lâu.

- Container: Sản lượng xếp dỡ đạt 11.938 teus tương đương 179.070 tấn đạt 47,8% kế hoạch năm và bằng 95,5% so với cùng kỳ.

Container xuất, nhập qua cảng 6 tháng đầu năm phần lớn là container đóng gạo (tại bãi và tại kho khách hàng). Còn các mặt hàng khác như Đồ hộp rau quả, cá đông lạnh, hàng may mặc thì rất ít. Nguyên nhân là do dịch Covid-19 bùng phát mạnh và diễn biến phức tạp trên toàn cầu ảnh hưởng đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhất là việc tiêu thụ sản phẩm. Giãn cách xã hội khiến sản xuất trong nước và thương mại quốc tế đình trệ, doanh nghiệp bị thiếu nguyên liệu chế biến, vận tải và thanh toán khó khăn. Bên cạnh đó còn có sự cạnh tranh về giá giữa đường bộ và đường thủy, hàng hóa sản xuất ít nên các doanh nghiệp chọn phương thức vận chuyển container bằng đường bộ với chi phí thấp hơn và thời gian nhanh hơn so với đường thủy.

- Cảng Bình Long vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong sản xuất, lượng hàng hóa thông qua Cảng chủ yếu là phân bón, gỗ, và nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi (khoai mì lát, bã đậu nành). Sản lượng hàng hóa thông qua cảng 6 tháng đầu năm 60.488 tấn đạt 55% kế hoạch năm và bằng 97,4% so với cùng kỳ. Doanh thu 2,644 tỷ đồng đạt 48,1% kế hoạch năm và bằng 95,8% so với cùng kỳ. Sản lượng và doanh thu đều giảm so với cùng kỳ là do dịch bệnh nên các mặt hàng như khoai mì lát, gỗ, phế liệu đều sụt giảm. Do các mặt hàng này khách hàng phải nhập khẩu từ Campuchia. Bên cạnh đó để chia sẻ khó khăn với khách hàng trong tình hình dịch bệnh, Công ty

1600
CÔNG
C
CÁ
AN
9 XUYE

đã giảm 30% tiền thuê kho số 1, tiền thuê bãi tại Xí nghiệp Cảng Bình Long cho khách hàng trong thời gian 3 tháng.

- Xí nghiệp Vận tải bộ: 6 tháng đầu năm vận chuyển được 685.000 T.km chỉ đạt 36% kế hoạch và bằng 72% so với cùng kỳ. Nguyên nhân không đạt kế hoạch đề ra và giảm gần 30% so với cùng kỳ là do ngoài sụt giảm nguồn hàng xuất, nhập khẩu như đã nêu trên, thì 6 tháng đầu năm 2019 XN Vận tải bộ có vận chuyển container thiết bị cho công trình điện năng lượng mặt trời Văn Giáo huyện Tịnh Biên. Tuy nhiên 6 tháng đầu năm nay xe chỉ vận chuyển container đóng gạo tại các nhà máy. Nhưng sản lượng cũng thấp hơn so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do thị trường xuất khẩu gặp khó khăn do dịch bệnh, giá gạo tăng cao, thiếu nguyên liệu... và Bộ Công thương ban hành quyết định hạn ngạch xuất khẩu gạo trong tháng 4 là 400.000 tấn. Làm cho các doanh nghiệp xuất khẩu gạo gặp khó khăn trong việc mở được tờ khai Hải quan nên không xuất hàng được. Bên cạnh còn chịu sự cạnh tranh về giá với đường bộ (xe chạy thẳng từ Tp.HCM về An Giang và ngược lại).

- Phòng Dịch vụ Tổng hợp 6 tháng đầu năm doanh thu đạt 1,425 tỷ đồng đạt 50,9% kế hoạch năm và bằng 30,1% so với cùng kỳ. Nguyên nhân doanh thu 6 tháng chỉ bằng 30,1% so với cùng kỳ là do Công ty chuyển dịch vụ mua bán nhiên liệu sang dịch vụ môi giới giữa khách hàng với các Đại lý Hàng hải. Vì vậy doanh thu sụt giảm rất lớn so với cùng kỳ (năm 2019 doanh thu cung cấp nhiên liệu chiếm tỷ trọng rất cao trên tổng doanh thu của Phòng DVTH).

Doanh thu của phòng Dịch vụ Tổng hợp 6 tháng đầu năm ngoài dịch vụ cấp điện container lạnh không đạt kế hoạch đề ra do tình hình dịch bệnh nên sản lượng container lạnh thông qua cảng ít, thì doanh thu tất cả các dịch vụ khác như: Dịch vụ môi giới mua bán nhiên liệu, cấp nước, cấp điện cho tàu, cút lót, đổ rác đều vượt kế hoạch đề ra.

III/- CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG:

1. Công tác quản lý khai thác điều hành:

Trước tình hình khó khăn do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên Thế giới và Việt Nam vẫn còn nguy cơ cao lây nhiễm trong cộng đồng. Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm các văn bản của Bộ GTVT, Bộ Y tế về các biện pháp phòng chống dịch bệnh đảm bảo an toàn trong sản xuất. Cụ thể như:

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát, thực hiện nghiêm túc các biện pháp về phòng chống dịch Covid-19 tại Cảng biển.

- Chủ động phối hợp với Cảng vụ, Biên phòng, Kiểm dịch, Y tế...Hướng dẫn các biện pháp phòng chống dịch Covid – 19. Đảm bảo thuận lợi cho hoạt động sản xuất và bảo vệ sức khỏe cho Cán bộ - CNV người lao động.

- Rà soát phát hiện kịp thời các trường hợp có nguy cơ lây nhiễm, khai báo ý tế để cách ly kịp thời không để lây lan.

Công tác khai thác hàng hóa: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, giữ vững khách hàng truyền thống. Quan tâm, chăm sóc và nâng cao mối quan hệ gắn bó với khách hàng. Theo dõi sát tình hình biến động của thị trường và chủ động trước tình hình thị trường ngày càng cạnh tranh gay gắt để có những chính sách điều chỉnh hợp lý, kịp thời trong từng giai đoạn, thời kỳ, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng thương hiệu để giữ vững và mở rộng thị phần. Các tổ khai thác luôn tìm kiếm khách hàng mới, mặt hàng mới để khai thác bù đắp sự sụt giảm sản lượng của các mặt hàng truyền thống.

Chủ động xây dựng phương án kinh doanh, có cơ chế chính sách giá phù hợp với từng thời kỳ trong năm để thu hút khách hàng. Tiến hành rà soát, điều chỉnh giá thành và triển khai các giải pháp tiết kiệm, giảm chi phí đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu SXKD của Công ty.

Công tác kiểm soát, tiết kiệm chi phí luôn được quan tâm và chỉ đạo sát sao. Trong điều kiện nguồn hàng còn nhiều khó khăn, mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng thì việc tiết kiệm chi phí là biện pháp hữu hiệu giúp phòng ngừa rủi ro và hỗ trợ các chương trình phát triển và thu nhập cho người lao động. Tại các cuộc họp giao ban Tổng Giám đốc Công ty dành thời gian tập trung phân tích và có những chỉ đạo về công tác tiết kiệm chi phí.

Công tác tổ chức điều hành sản xuất khoa học, hợp lý, đảm bảo năng suất, giải phóng nhanh phương tiện, hàng hóa cho khách hàng, thực hiện giải phóng tàu theo yêu cầu của khách hàng, đúng kế hoạch, không để xảy ra tình trạng tàu chờ, bố trí cầu bến phù hợp theo yêu cầu sản xuất của công ty, chủ động bố trí tàu lai phục vụ tàu ra vào cầu, bến phao an toàn. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện nội quy an toàn lao động, quy trình xếp dỡ, tận dụng khai thác tối đa cầu bến, đảm bảo năng suất lao động

Tổ chức sản xuất hợp lý, điều động phương tiện sản xuất phù hợp với công việc cụ thể của từng mặt hàng nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí sản xuất. Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng định kỳ các phương tiện, thiết bị sản xuất kịp thời phát hiện những hư hỏng để sửa chữa tránh bị động trong sản xuất. Điều phối phương tiện, nhân sự giữa các Xí nghiệp. Căn cứ vào lượng hàng hóa, tính chất hàng hóa, tình trạng hoạt động của phương tiện, thiết bị sản xuất từng Xí nghiệp và tính năng của từng phương tiện, thiết bị. Công ty đã thực hiện điều chuyển tạm thời phương tiện, thiết bị và nhân sự giữa các Xí nghiệp nhằm tận dụng hiệu quả nhất nguồn lực của cảng.

Phòng dịch vụ tổng hợp kết hợp với tổ khai thác hàng hóa bán sát chủ tàu, các đại lý hàng hải để tiếp thị và cung cấp các dịch vụ hàng hải như: nước ngọt, cát lót, đồ rác và các dịch vụ hàng hải khác theo yêu cầu của khách hàng.

Tiếp tục tập trung đổi mới công tác quản trị, phương pháp điều hành, tập trung rà soát lại các khoản chi phí, tiết kiệm chi phí, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

Đầu tuần Tổng Giám đốc Công ty họp giao ban với Ban điều hành và lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ của công ty, giám đốc các Xí nghiệp để nắm lại tình hình sản xuất kinh doanh, đồng thời có những chỉ đạo kịp thời để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2. Công Tác Quản Lý Kỹ Thuật – Đầu Tư Xây Dựng:

- Công tác bảo trì, sửa chữa được duy trì thường xuyên, xưởng sửa chữa đảm bảo công tác bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời các phương tiện sản xuất không để bị động trong sản xuất.

- Công tác chuyên môn kỹ thuật, thực hành tiết kiệm luôn được quan tâm, đơn đốc thực hiện nghiêm túc. Quyết toán nhiên liệu, vật liệu trên cơ sở định mức kỹ thuật. Rà soát các dự toán sửa chữa phương tiện sản xuất và dự án đầu tư mua sắm, xây dựng và bảo dưỡng phương tiện trước khi trình Ban Tổng Giám đốc phê duyệt.

PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Theo nhận định của Tổng Giám đốc, Ban Điều hành Công ty cùng với việc nắm bắt thông tin từ chủ hàng, chủ tàu, đại lý... cho thấy tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp, dự báo xuất khẩu gạo 6 tháng cuối năm sẽ sụt giảm do thiếu đầu ra. Các nhà nhập khẩu đã nhập hàng quá nhiều trong các tháng đầu năm, giờ phải lo tiêu thụ hết thì mới nhập tiếp. Gạo lại xuống cấp rất nhanh nên họ sẽ ưu tiên tiêu thụ hàng đã nhập. Cho nên tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức do mặt hàng chủ lực của Cảng là gạo xuất khẩu gặp khó khăn đầu ra, sự cạnh tranh của các Cảng trong khu vực, thời tiết không ổn định cũng làm ảnh hưởng đến năng xuất xếp dỡ hàng hóa, đóng container gạo và thời gian quay vòng của các tàu. Trước tình hình trên để có kết quả tốt nhất chúng ta cần đưa ra một số định hướng và tập trung thực hiện các giải pháp như sau:

1. Một số định hướng:

Công tác khai thác: Tiếp tục giữ vững nguồn hàng truyền thống thông qua Cảng, giữ vững thị phần, đồng thời mở rộng khai thác thêm nguồn hàng mới.

Tiếp tục quan hệ với các Công ty xuất khẩu gạo theo hợp đồng thương mại sang thị trường Malaysia, Philippin, Timo, Hàn Quốc đưa tàu từ 4.000 đến 6.000 tấn đến cảng xếp dỡ.

Chủ động tìm khách hàng mới, đáp ứng nhu cầu khách hàng bằng chất lượng dịch vụ tốt nhất. Nâng cao năng suất xếp dỡ, đảm bảo an toàn về người, hàng hóa và phương tiện.

Hợp tác chặt chẽ với các đơn vị Logistic tìm kiếm khách hàng, có chính sách giá hợp lý để khách hàng đưa hàng đến Cảng đóng container cũng như vận chuyển container đến kho khách hàng để đóng hàng, mở tuyến vận chuyển container đi các tỉnh lân cận.

Khai thác triệt để cầu tàu, bến phao, dịch vụ lai dắt, dịch vụ cung ứng tàu biển và các dịch vụ hàng hải khác.

Nâng cao chất lượng đóng container gạo tại bãi, đảm bảo số lượng hàng hóa chất xếp, vệ sinh khu vực đóng hàng, cầu cảng, điều độ hiện trường luôn có mặt theo dõi trong quá trình đóng hàng.

Một số chỉ tiêu chính 6 tháng cuối năm:

- Sản lượng hàng hóa thông qua: 740.000 tấn.
- Doanh thu chung: 31,1 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 2,1 tỷ đồng.

2. Một số giải pháp:

Với những khó khăn trên Ban Điều hành Công ty có những giải pháp cụ thể như sau:

Tăng cường công tác quản lý, rà soát, sắp xếp lại nhân sự phù hợp nhằm tăng năng suất lao động, giảm chi phí mang lại hiệu quả cao trong SXKD. Quản lý chặt chẽ chi phí quản lý, Công cụ dụng cụ sản xuất, chi phí sửa chữa phương tiện, máy móc thiết bị. Thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực. Tăng cường công tác bảo vệ cơ quan, công tác phòng chống cháy nổ, đảm bảo an ninh trật tự trong toàn Công ty.

Tăng cường công tác khai thác hàng hóa, nắm bắt kịp thời thông tin khách hàng để đề ra chiến lược khai thác. Tập trung khai thác các mặt hàng thế mạnh như gạo xuất khẩu theo hợp đồng thương mại. Có chiến lược cạnh tranh với các Cảng lân cận để thu hút khách hàng, tăng cường công tác kiểm tra giám sát các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín của Cảng.

Kết hợp với các đơn vị Logistic khai thác thêm nhiều khách hàng mới, nhất là các khách hàng tiềm năng xuất khẩu gạo tại địa phương và các khu vực lân cận để đóng hàng container tại Cảng cũng như vận chuyển container đóng hàng tại kho của khách hàng bằng đường bộ.

Tập trung khai thác các dịch vụ cung ứng tàu biển như: Cót lót, cấp nước, đổ rác và các dịch vụ hàng hải khác, mở rộng thị trường cung ứng nhiên liệu cho tất cả các Cảng trong khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long và cả ở thành phố Hồ Chí Minh.

Tập trung kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các phương tiện sản xuất, nhằm phát hiện kịp thời những hư hỏng để khắc phục đưa vào sản xuất. Kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng công cụ dụng cụ sản xuất, đề ra giải pháp sử dụng tiết kiệm công cụ dụng cụ sản xuất làm giảm tối đa chi phí sản xuất cho Công ty.

Xí Nghiệp Cảng Mỹ Thới phân công công việc hợp lý, điều động phương tiện sản xuất phù hợp để giải phóng nhanh hàng hóa cho khách hàng. Quản lý chặt chẽ các đội CNXD thủ công trong việc xếp dỡ hàng hóa, tránh những nhiễu, tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.

Xí nghiệp Cảng Bình Long tăng cường khai thác hàng hóa xếp dỡ, hàng hóa lưu kho, tận dụng triệt để nhu cầu bốc xếp vận chuyển hàng hóa tại khu công nghiệp Bình Long.

Xí nghiệp Vận Tải Bộ cùng với phòng Kế Hoạch khai thác hàng hóa vận chuyển container về kho khách hàng đóng hàng và mở rộng khu vực vận chuyển ra các khu công nghiệp ở các tỉnh lân cận khi cầu Vàm cống đưa vào hoạt động.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng, ban, xí nghiệp nhằm quản lý điều hành sản xuất một cách khoa học, tiết kiệm. Quản lý chặt chi phí nhằm giảm giá thành. Thu hồi công nợ kịp thời, không để phát sinh nợ khó đòi. Đồng thời kiểm tra công tác quản lý kỹ thuật, an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường... ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác khai thác, quản lý, thống kê.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước như Cảng Vụ, Hải Quan, Biên Phòng, Kiểm dịch y tế quốc tế... trong việc phòng chống dịch bệnh và trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động SXKD 06 tháng đầu năm 2020 và phương hướng hoạt động 06 tháng cuối năm 2020./.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Kế toán trưởng;
- Thư ký HĐQT, lưu.



TỔNG GIÁM ĐỐC

BÙI THÀNH HIỆP

Long Xuyên, ngày 08 tháng 08 năm 2020.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

6 Tháng Đầu Năm 2020

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Căn cứ báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và Định Giá Việt Nam (Chi Nhánh Tại TP. Hồ Chí Minh). Nay ban kiểm soát báo cáo HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

**CÔNG TY CP
BAN KI**

I. Hoạt động của HĐQT, Ban TGD và bộ máy quản lý:

- Công ty đã triển khai cũng như thực hiện các quyết định, chỉ thị của HĐQT, ban Tổng Giám Đốc đúng nội dung qui định.

- Năm 2020 Công Ty tiếp tục thực hiện các quyết định về qui chế chi tiêu nội bộ, về an toàn vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ, về an toàn giao thông đường bộ của năm 2019.

II. Tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Đối với các tài liệu và số liệu trong báo cáo tài chính năm 2020 của công ty, Ban kiểm soát nhận thấy báo cáo tài chính thể hiện tính trung thực của việc ghi chép, lưu trữ và lập sổ kế toán đầy đủ, hợp lệ đúng theo qui định.

- Tình hình hoạt động tài chính lành mạnh, công khai và minh bạch, trong đó tình hình quản lý vốn chặt chẽ, tình hình công nợ không để phát sinh nợ xấu. Công tác đầu tư luôn kịp thời, đúng mục đích và phát huy hiệu quả.

1/ Báo cáo tài chính năm 2020:

a/ Bảng cân đối kế toán đến ngày 30/06/2020:

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã Số	Thuyết minh	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
1	2		3	4
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		59.454.657.241	58.285.645.896
<i>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	110	V.1	13.619.531.221	6.851.482.820
<i>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	120	V.2	30.000.000.000	35.000.000.000
<i>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	130		12.754.754.513	13.317.727.551
<i>IV. Hàng tồn kho</i>	140		2.119.578.537	2.378.164.746
<i>V. Tài sản ngắn hạn khác</i>	150		960.792.970	738.270.779
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		95.003.487.512	94.342.072.443
<i>I. Các khoản phải thu dài hạn</i>	210		10.476.317.534	10.463.660.000
<i>II. Tài sản cố định</i>	220		74.168.053.734	78.383.385.276
<i>III. Bất động sản đầu tư</i>	230		0	0
<i>IV. Tài sản dở dang dài hạn</i>	240		639.405.800	615.796.800
<i>V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</i>	250		8.292.275.369	3.315.793.147
<i>VI. Tài sản dài hạn khác</i>	260		1.427.435.075	1.563.437.220
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		<u>154.458.144.753</u>	<u>152.627.718.339</u>
NGUỒN VỐN				
A- NỢ PHẢI TRẢ	300		8.559.922.966	5.780.545.663
<i>I. Nợ ngắn hạn</i>	310		7.895.251.154	5.029.510.213
<i>II. Nợ dài hạn</i>	330		664.671.812	751.035.450
B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		145.898.221.787	146.847.172.676
<i>I. Vốn chủ sở hữu</i>	410		145.898.221.787	146.847.172.676
<i>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</i>	430		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		<u>154.458.144.753</u>	<u>152.627.718.339</u>

b/ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Số	Thuyết Minh	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
1	2		4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	30.091.761.894	36.630.820.338
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		30.091.761.894	36.630.820.338
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	22.717.528.554	27.631.312.895
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		7.374.233.340	8.999.507.443
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.158.864.536	659.064.085
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	23.517.778	64.565.855
Trong đó chi phí lãi vay	23		0	17.557.193
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	725.361.558	706.638.985
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	4.034.987.362	4.178.591.881
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.749.231.178	4.708.774.807
11. Thu nhập khác	31	VI.7	2.980.433	6.000.359
12. Chi phí khác	32	VI.8	0	0
13. Lợi nhuận khác	40		2.980.433	6.000.359
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.752.211.611	4.714.775.166
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	774.442.322	964.153.040
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.977.769.289	3.750.622.126
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	194	245
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		194	245

CẢNG AN
ẨM S

* Qua báo cáo tài chính năm 2020 thể hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2020	%/KH	% cùng kỳ
01	Doanh thu	62.300	37.296	31.254	50,17%	83,80%
02	Lợi nhuận trước thuế	5.250	4.715	3.752	71,47%	79,58%
03	Lợi nhuận sau thuế	4.200	3.751	2.978	70,90%	79,39%
04	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	3,04%	2,72%	2,16%		

*** Đánh giá chung:**

- Sáu tháng đầu năm 2020 tình hình kinh tế nói chung vẫn còn khó khăn, tình hình này kéo dài từ cuối năm 2019 đến nay, hơn nữa cả thế giới phải chịu ảnh hưởng dịch covid nên làm cho nền kinh tế càng khó khăn hơn, đối với mặt hàng nông sản, thủy sản chưa có gì tiến triển, việc kinh doanh dịch vụ của các cảng trong khu vực cũng không thuận lợi.

- Riêng Cảng An Giang lại có những thuận lợi nhất định; lượng gạo qua cảng 6 tháng đầu năm 2020 đạt được 876.647 tấn đạt 54,5% KH năm, và 97,1% so với cùng kỳ, chiếm tỉ trọng 65,87% trên tổng sản lượng toàn công ty.

- Trong đó: + Gạo xuất khẩu là: 399.312 tấn đạt 71,3% KH năm, và 132,2% so cùng kỳ.

+ Gạo nội địa là: 178.307 tấn đạt 58,5% so KH năm, và 97,5% so cùng kỳ.

+ Còn lại các mặt hàng khác như: gỗ, phân, clinker, sắt...vẫn duy trì nhưng sản lượng không cao.

- Về doanh thu 6 tháng đầu năm 2020 được: 31,254 tỷ đạt 50,16% KH năm, và 83,79% so cùng kỳ.

- Về chi phí: Công Ty đã hạch toán các khoản chi phí hợp lý, công ty vẫn duy trì thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Về lợi nhuận sau thuế được: 2,978 tỷ đạt 70,9% KH năm, và 79,39% so cùng kỳ.

- Công Ty phải nộp ngân sách 6 tháng đầu năm 2020 là: 4,040 tỷ.

- Xem xét hiệu quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 các bộ phận:

1/ XN – Cảng Mỹ Thới lợi nhuận được: 2,199 tỷ đạt 52,43% KH năm, và 87,48% so cùng kỳ.

2/ XN - Vận Tải Bộ lợi nhuận được: 300 triệu đạt 44,09% KH năm, và 69,81% so cùng kỳ.

3/ Phòng Dịch Vụ Tổng Hợp: lỗ 174 triệu

4/ XN – Cảng Bình Long: lỗ 31 triệu.

- Nguyên nhân phòng dịch vụ và XN – Cảng Bình Long kinh doanh không hiệu quả:

+ Đối với phòng dịch vụ: vì không để nợ xấu phát sinh nên không cung ứng nhiên liệu cho các tàu yêu cầu thanh toán trả sau, doanh thu cắm điện container cũng giảm vì khách hàng làm container chủ yếu sử dụng điện tại các nhà máy.

+ Đối với XN – Cảng Bình Long: Lượng gỗ nhập từ Campuchia sang Việt Nam giảm nhiều trong 6 tháng đầu năm và để chia sẻ những khó khăn với khách hàng do dịch covid nên Công Ty có chính sách giảm giá thuê kho cho khách hàng trong thời gian qua. Tuy nhiên việc kinh doanh không hiệu quả của 2 bộ phận trên không ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả sản xuất kinh doanh chung của toàn Công Ty.

GIANG
DÁT

III. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát:

- Tổng số lao động bình quân: 145 người

- Thu nhập bình quân: 6.300.000 đồng/1 người/1 tháng.

Sáu tháng đầu năm 2020 công ty đã giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động đầy đủ và kịp thời, đúng qui định và điều lệ công ty. Việc thực hiện ký hợp đồng giữa công ty và người lao động đúng qui định pháp luật, công ty đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ và đúng qui định cho người lao động.

Công ty đã thực hiện trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát đúng theo Nghị quyết: với tổng số là 210.000.000 đồng.

IV. Kiến Nghị:

- Tiếp tục duy trì chất lượng dịch vụ cảng biển đối với khách hàng truyền thống, và tăng cường công tác khai thác hàng hóa nhất là mặt hàng container trong thời gian tới.

- Công ty xây dựng, duy trì chính sách linh hoạt về giá cả với từng khách hàng, từng mặt hàng nhằm duy trì lâu dài khách hàng hiện có và có sức thu hút khách hàng mới trong điều kiện cạnh tranh ngày gay gắt.

- Tiếp tục khai thác tốt mặt hàng gạo xuất khẩu qua các thị trường như: philippines, Indonesia, Malaysia...

- Thường xuyên củng cố, điều tiết lực lượng công nhân xếp dỡ một cách hợp lý, phù hợp với điều kiện làm hàng theo từng thời điểm thực tế.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí của công ty.

V. Kế hoạch công tác 6 tháng cuối năm 2020 của Ban Kiểm Soát:

*** 6 tháng cuối năm 2020 Ban Kiểm Soát tập trung một số công việc sau:**

- Một số chỉ tiêu chính:

1/ Tấn thông qua: 740.000 tấn.

2/ Doanh Thu: 31,100 tỷ đồng.

3/ Lợi nhuận trước thuế: 2,100 tỷ đồng.

4/ Nộp ngân sách: 2,300 tỷ đồng.

- Tiếp tục giám sát tình hình thực hiện các Nghị Quyết, Quyết Định của Đại Hội Đồng Cổ Đông và tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Xem xét đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quản lý điều hành trên cơ sở các báo cáo quyết toán, các báo cáo định kỳ và các tài liệu khác do các phòng ban cung cấp.

- Kiểm tra tình hình trả lương và chế độ cho người lao động ở công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng hoạt động chủ yếu 6 tháng cuối năm 2020. Kính trình Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám Đốc xem xét.

TM. BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CP CẢNG AN GIANG
BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Thị Bạch Mai